

Hà Tĩnh, ngày 24 tháng 02 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh His và phần mềm quản lý xét nghiệm Lis

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp

Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh đang có nhu cầu thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh His và phần mềm quản lý xét nghiệm Lis để phục vụ nhu cầu công tác chuyên môn của Bệnh viện. Để có cơ sở xây dựng giá dự toán thuê phần mềm, Bệnh viện kính mời các đơn vị, nhà cung cấp quan tâm, có năng lực, kinh nghiệm và khả năng thực hiện gửi báo giá thuê phần mềm quản lý khám chữa bệnh His và phần mềm quản lý xét nghiệm Lis với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh, Số 223 Nguyễn Công Trứ, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Thanh Bình, Phòng Tổ chức – Hành chính, ĐT: 0941.420.909.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Phòng Văn thư bệnh viện: Số 223 Đường Nguyễn Công Trứ, Thành phố Hà Tĩnh, Tỉnh Hà Tĩnh.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 07h giờ 00 ngày 24/02/2025 đến trước 17h00 ngày 05/03/2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày kết thúc nhận báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá (Phụ lục 1, 2 đính kèm)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Diện



PHỤ LỤC 1
DANH MỤC DỊCH VỤ

(Đính kèm Thư mời báo giá ngày 24/02/2025 của
Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh)

TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Hệ thống phần mềm Quản lý Bệnh viện	Gói Dịch vụ / Năm/VNĐ	1		-
2	Hệ thống phần mềm quản lý máy xét nghiệm.(Số lượng 3 máy)	Gói Dịch vụ / Năm/VNĐ	1		-
Tổng					-
Thuế GTGT 10%					-
Tổng cộng					-

Phụ lục II
Yêu cầu kỹ thuật và chức năng của
Phần mềm Quản lý khám chữa bệnh (HIS)
(Đính kèm Thư mời báo giá ngày 24/02/2025 của
Bệnh viện Phục hồi chức năng Hà Tĩnh)

1. Các tiêu chuẩn kỹ thuật Phần mềm Quản lý khám chữa bệnh (HIS) phải đáp ứng:

- Hệ thống phần mềm phải đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật CNTT trong y tế cụ thể như sau:

+ Đáp ứng 6 bảng danh mục đầu vào Quyết định 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của BHXH Việt Nam ban hành quy trình giám định BHYT;

+ Đáp ứng Quyết định số 130/QĐ-BYT của Bộ Y tế về việc quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan; Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan; Quyết định số 3176/QĐ-BYT ngày 29/10/2024 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên qua;

+ Công văn 65/KCB-QLCL&CDT năm 2024 triển khai mẫu bệnh án, mẫu giấy, phiếu y theo Thông tư 32/2023/TT-BYT và tiếp tục nghiên cứu thử nghiệm, thí điểm một số biểu mẫu mới do Cục Quản lý khám, chữa bệnh ban hành.

- Cung cấp khả năng tìm kiếm thông tin linh hoạt, có thể thực hiện tìm kiếm theo từ khóa, theo chủ đề, theo nội dung, ...với từng thông tin cụ thể được lưu trữ trong CSDL;

- Đáp ứng việc trích xuất đầu ra dữ liệu yêu cầu thanh toán BHYT theo quy định của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

- Đáp ứng tính kế thừa: Kế thừa các chức năng, tính năng tiện ích của các hệ thống đã triển khai (như: Cơ sở dữ liệu sẵn có, tìm kiếm, đồng bộ CSDL,...);

- Ngôn ngữ sử dụng là tiếng Việt theo chuẩn Unicode TCVN6909:2001;

- Cung cấp khả năng tìm kiếm thông tin linh hoạt, có thể thực hiện tìm kiếm theo từ khóa, theo chủ đề, theo nội dung, ...với từng thông tin cụ thể được lưu trữ trong CSDL;

- Cung cấp các chức năng báo cáo với các báo cáo chuẩn theo mẫu Quy định của Bộ Y tế, các mẫu báo cáo của Bệnh viện. Phân hệ báo cáo cho phép người dùng kết xuất theo định kỳ, đột xuất, cung cấp khả năng thiết lập các báo cáo động;
- Cung cấp các chức năng và quyền truy xuất thông tin tới từng đối tượng người dùng cụ thể (Ban giám đốc, Trưởng/Phó khoa, Trưởng/Phó phòng ban, bác sĩ, Điều Dưỡng, nhân viên, bệnh nhân, ...). Với mỗi đối tượng, người dùng có khả năng xem xét thông tin và sử dụng các chức năng khác nhau;
- Quản lý các chỉ định xét nghiệm một cách đồng bộ, liên thông với hệ thống khám chữa bệnh. Gửi thông tin chỉ định đến máy xét nghiệm và nhận thông tin kết quả xét nghiệm về máy tính hoàn toàn tự động; Quản lý mẫu, ghi nhận quá trình thao tác của người dùng trên dữ liệu kết quả, người duyệt kết quả.
- Quản lý các chỉ định chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng một cách đồng bộ, liên thông với hệ thống khám chữa bệnh. Gửi thông tin chỉ định đến các máy tính làm chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng và nhận thông tin kết quả chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng về máy tính hoàn toàn tự động. Quản lý phim chụp, ghi nhận quá trình thao tác của người dùng trên dữ liệu kết quả, người duyệt kết quả.
- Quản lý không giới hạn các kho dược, quản lý chặt chẽ từ khâu lập dự trù, đặt đơn hàng, nhập kho chính đến phân phối thuộc về các đơn vị, các quầy thuốc, tủ thuốc trực, xuất cho bệnh nhân, bán thuốc tại quầy, ...
- Chuyển đổi, liên thông, tích hợp dữ liệu: Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn, chuẩn kỹ thuật về kết nối, liên thông, tích hợp theo quy định hiện hành; công bố chuẩn kỹ thuật của phần mềm đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin có liên quan;
- Cung cấp các công cụ thuận tiện, tiện ích cho người sử dụng, đáp ứng các yêu cầu chung của người sử dụng dịch vụ.

STT	Chức năng chính	Mô tả Chức năng chi tiết
I	Phân hệ Ngoại trú - Chức năng Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	
1	Chức năng Tiếp nhận đăng ký khám bệnh, chữa bệnh	1. Nhập thông tin hành chính của bệnh nhân 2. Tìm kiếm bệnh nhân bằng cách nhập mã 3. Tìm kiếm bệnh nhân theo mã từ đầu đọc 4. Nhập thông tin đăng kí khám 5. Check chọn loại hình tiếp nhận 6. Chọn loại đối tượng tiếp nhận 7. Nhập thông tin BHYT. 8. Nhập thông tin chuyển tuyến. 9. Hiện thị lịch sử khám bệnh. 10. Chọn loại khám, phòng khám. 11. Lưu 12. In phiếu khám 13. Nhập mới 14. Chụp ảnh

		15. Thông tin chuyển tuyến 16. Danh sách hẹn khám 17. Xem lịch sử KCB
2	In ấn	1. In Phiếu khám bệnh 2. In barcode 3. Phiếu trả thẻ 4. Phiếu chỉ định CLS 5. In thẻ khám bệnh 6. In giấy chứng nhận sức khỏe
3	Quản lý thu tiền công khám	1. Hiện thị danh sách công khám 2. Thu tiền khám 3. Lưu
4	Kiểm tra lịch sử KCB từ cổng BHYT	1. Hiện thị thông tin lịch sử điều trị 2. Tìm kiếm thông tin 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo Text Search trên lưới thông tin người dùng tra cứu cổng BHXH 4. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo Text Search trên lưới thông tin lịch sử KCB 5. In
II Phân hệ Ngoại trú - Chức năng Quản lý khám bệnh ngoại trú		
1	Danh sách bệnh nhân	1. Load danh sách bệnh nhân đang khám. 2. Click xem thông tin bệnh nhân đang khám theo điều kiện lọc. 3. Click xem thông tin bệnh nhân kết thúc khám tại khoa theo điều kiện lọc. 4. Tìm kiếm bệnh nhân theo điều kiện 5. Cập nhật phòng - bác sĩ 6. Xem thông tin bệnh nhân 7. Gọi lại bệnh nhân chuyển khoa 8. Mở lại bệnh án cho khoa 9. Đóng bệnh án được mở yêu cầu 10. Lịch sử theo cổng BHYT 11. Lịch sử tiếp nhận vào vào khoa 12. Xóa bệnh nhân 13. Yêu cầu mở bệnh án
2	Danh sách khám	1. Hiện thị danh sách gọi khám qua LCD 2. Tên BN chuyển sang vị trí "mời bệnh nhân" khi được gọi 3. Hiện thị thông tin bác sỹ và phòng khám 4. Hiện thị danh sách bệnh nhân đã hoàn thành cận lâm sàng theo thứ tự hoàn thành sớm trước.
3	Bắt đầu khám	1. Bắt đầu khám 2. Bật các cảnh báo ràng buộc khi thực hiện thao tác
4	Khám bệnh	1. Load thông tin hành chính của BN 2. Load thông tin khám bệnh 3. Nhập thông tin khám bệnh 4. Xem kết quả CLS 5. Chọn kết quả CLS

		6. Lưu mẫu 7. Lưu 8. Lưu đóng 9. Chỉ định dịch vụ 10. Cấp thuốc 11. Đơn mua ngoài 12. Xử trí 13. Khám chuyên khoa 14. Đóng 15. Chọn mẫu 16. Khám sinh sản 17. Đối phòng khám
5	Hỏi bệnh	1. Load thông tin hành chính của BN 2. Load thông tin hỏi bệnh 3. Nhập thông tin hỏi bệnh 4. Lưu mẫu 5. Chọn mẫu 6. Lưu
6	Chỉ định dịch vụ CLS	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Chọn Phác đồ ĐT 6. Lưu và In phiếu chỉ định 7. Lưu thông tin
7	Tạo đơn thuốc mua ngoài	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thuốc mua ngoài, danh sách các điều khiển nhập 2. Danh sách thuốc mua ngoài hiện thị từ danh mục nhà thuốc và danh mục mua ngoài, sắp xếp ưu tiên các thuốc từ nhà thuốc 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Thêm thuốc vật tư 5. Lưu 6. Mẫu VT 7. Mẫu VT cũ 8. Lưu mẫu
8	Xử trí	1. Load thông tin hành chính, thông tin khám bệnh 2. Reset bệnh phụ 3. Sửa bệnh phụ 4. Xử trí 5. Lưu 6. In phiếu 7. Cấp thuốc

9	In ấn	1. In Giấy ra viện 2. Giấy chuyển viện 3. Giấy hẹn khám 4. Bảng kê 5. Bảng kê VT chi phí 6. Phiếu điều trị 7. Phiếu chỉ định CLS chung 8. Đơn thuốc 9. Phiếu khám bệnh vào viện 10. In bệnh lịch 11. In bệnh án 12. In xét nghiệm chung 13. In giấy chứng nhận thương tích 14. Nghỉ hưởng BHXH
10	Lịch sử khám điều trị	1. Hiện thị danh sách các đợt điều trị 2. Hiện thị bệnh án chi tiết theo đợt
11	Thanh toán viện phí	1. Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường text search hiện thị trên lưới 3. In phôi chưa thanh toán 4. In phôi theo 3455 5. Xuất bảng kê 6. In phôi 7. Lưu 8. BHYT 9. Chuyển BHYT 10. Chuyển BHYT + DV 11. Viện phí 12. Dịch vụ 13. Hao phí công khám 14. Hao phí PTTT 15. Miễn phí 16. Đối tượng khác 17. Chuyển Viện phí + Dịch vụ 18. Chuyển BHYT + Viện phí 19. Chuyển Corona 20. Chuyển BHYT + Corona 21. Hợp đồng 22. Chuyển KSK Công ty 23. Tách dịch vụ 24. Nhập miễn giảm dịch vụ 25. Đối tỷ lệ - 26. Lịch sử chuyển đối tượng
III Phân hệ Ngoại trú - Chức năng Quản lý điều trị ngoại trú		
1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	1. Màn hình hiện thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị màn hình
2	Hiện thị thông tin chi tiết điều trị	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo điều trị 2. Hiện thị thông tin chi tiết của tờ điều trị tương ứng với phiếu tạo điều trị được chọn. 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới.

		4. Cho phép chọn cập nhật phiếu điều trị 5. Cho phép tạo bản sao phiếu điều trị 6. Cho phép tách phiếu điều trị 7. In tờ điều trị 8. In tờ điều trị Docx 9. In tất cả 10. In phiếu thực hiện y lệnh 11. In các phiếu đã chọn
3	Bệnh án chung/ hỏi khám bệnh	1. Hiện thị danh sách chi tiết hỏi bệnh 2. Lưu thông tin 3. Lưu và đóng
IV Phân hệ Nội trú - Chức năng Quản lý hành chính nội trú		
1	Quản lý màn hình danh sách bệnh nhân chờ	1. Màn hình hiện thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị trên màn hình
2	Thông tin hành chính	1. Hiện thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân
3	Lịch sử Bệnh Án	1. Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân 2. Hiện thị thông tin hành chính 3. Hiện thị thông tin khám bệnh 4. Hiện thị thông tin điều trị 5. Hiện thị thông tin xét nghiệm 6. Hiện thị thông tin CDHA 7. Hiện thị thông tin PTTT 8. Hiện thị thông tin chăm sóc 9. Hiện thị thông tin suất ăn 10. Hiện thị thông tin truyền dịch 11. Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc 12. Hiện thị thông tin hội chẩn 13. Hiện thị thông tin thuốc 14. Hiện thị thông tin vật tư
4	Kết thúc BA	1. Chọn BN, thao tác kết thúc. 2. Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu 3. Xác nhận thao tác.
5	Mở bệnh án	1. Chọn BN, thao tác mở Bệnh án. 2. Bật các thông báo ràng buộc dữ liệu 3. Xác nhận thao tác.
6	Xem thông tin bệnh nhân	1. Gọi lại màn hình nhập BA của bệnh nhân.
7	Lịch sử theo cổng BHYT	1. Hiện thị thông tin chuyển tuyến 2. Tìm kiếm thông tin 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo Text Search trên lưới thông tin người dùng tra cứu cổng BHXH 4. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo Text Search trên lưới thông tin lịch sử KCB

8	Hiện thị thông tin chi tiết suất ăn	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo suất ăn 2. Hiện thị thông tin chi tiết của suất ăn tương ứng với phiếu chỉ định suất ăn được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật dịch vụ 5. Cho phép chọn xóa phiếu 6. Cho phép xóa các phiếu đã chọn
9	Hiện thị thông tin chi tiết khám bệnh	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo khám bệnh 2. Hiện thị thông tin chi tiết của khám bệnh tương ứng với phiếu chỉ định khám bệnh được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật dịch vụ 5. Cho phép chọn xóa phiếu 6. Cho phép xóa các phiếu đã chọn 7. In phiếu thu khác
10	Tạo phiếu vận chuyển	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ tạo phiếu vận chuyển 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Chọn Phác đồ ĐT 6. Lưu và In phiếu chỉ định 7. Lưu thông tin
11	Tạo phiếu chăm sóc cấp I,II, III	1. Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, danh sách thông tin chăm sóc. 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Thêm thông tin 4. Sửa thông tin 5. In phiếu
12	Tạo phiếu truyền dịch	1. Hiện thị mặc định các thông tin truyền dịch bệnh nhân 2. Lưu thông tin 3. Lưu và In thông tin
13	Tạo phiếu truyền máu	1. Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh nhân 2. Thêm thông tin chi tiết 3. Xóa thông tin chi tiết
14	Tạo phiếu vật tư	1. Hiện thị danh sách các thông tin mặc định 2. Thêm vật tư 3. Lưu 4. Mẫu VT 5. Mẫu VT Cũ 6. Phác đồ ĐT 7. Lưu mẫu vật tư

15	Tạo phiếu trả vật tư	1. Hiện thị danh sách các thông tin mặc định 2. Thêm vật tư 3. Lưu 4. Phác đồ ĐT
16	Tạo phiếu hao phí	1. Hiện thị danh sách các thông tin mặc định 2. Thêm vật tư 3. Lưu 4. Mẫu VT 5. Mẫu VT Cũ 6. Phác đồ ĐT 7. Lưu mẫu vật tư
17	Tạo phiếu VT hao phí	1. Hiện thị danh sách các thông tin mặc định 2. Thêm vật tư 3. Lưu 4. Mẫu VT 5. Mẫu VT Cũ 6. Phác đồ ĐT 7. Lưu mẫu vật tư
18	Theo dõi chức năng sống	1. Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin sinh tồn, thông tin thể lực, danh sách thông tin sinh tồn, thông tin biểu đồ. 2. Thêm thông tin 3. Sửa thông tin 4. Lưu thông tin 5. Xóa thông tin 6. Lưu thông tin 7. Hủy thông tin 8. In phiếu
19	Sàng lọc dinh dưỡng	1. Hiện thị mặc định các thông tin bệnh nhân, thông tin đánh giá dinh dưỡng. 2. Lưu và In 3. Lưu thông tin
20	Tạo kế hoạch chăm sóc	1. Hiện thị mặc định các thông tin kế hoạch chăm sóc của bệnh nhân. 2. Lưu mẫu 3. Tạo mẫu 4. Thêm mới thông tin 5. Làm mới
21	Chuyển phòng bệnh nhân	1. Hiện thị thông tin bệnh nhân, phòng, bác sĩ hiện tại 2. Lưu mới (cập nhật tới phòng cần chuyển)
22	Chuyển bác sĩ điều trị	1. Hiện thị thông tin bác sĩ hiện tại 2. Lưu (cập nhật tới bác sĩ điều trị mới)
		1. Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường text search hiển thị trên lưới 3. In phôi chưa thanh toán 4. In phôi theo 3455

23	Thanh toán viện phí	5. Xuất bảng kê 6. In phôi 7. 8. BHYT 9. Chuyển BHYT 10. Chuyển BHYT + DV 11. Viện phí 12. Dịch vụ 13. Hao phí công khám 14. Hao phí PTTT 15. Miễn phí 16. Đối tượng khác 17. Chuyển Viện phí + Dịch vụ 18. Chuyển BHYT + Viện phí 19. Chuyển Corona 20. Chuyển BHYT + Corona 21. Hợp đồng 22. Chuyển KSK Công ty 23. Tách dịch vụ 24. Nhập miễn giảm dịch vụ 25. Đối tỷ lệ- 26. Lịch sử chuyển đối tượng
24	Lập phiếu tạm ứng	1. Hiện thị thông tin mặc định thông tin danh sách các phiếu tạm ứng của bệnh nhân 2. Thêm mới phiếu tạm ứng 3. Cập nhật thông tin phiếu tạm ứng 4. Làm mới thông tin 5. In phiếu tạm ứng 6. Xóa phiếu tạm ứng
25	Kê tiền giường	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ kê tiền giường 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin text search được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Chọn Phác đồ ĐT 6. Lưu và In phiếu chi định 7. Lưu thông tin
V	Phân hệ Nội trú - Chức năng Quản lý điều trị nội trú	
1	Quản lý hiện thị danh sách bệnh nhân	1. Màn hình hiện thị danh sách các bệnh nhân đang điều trị màn hình
2	Danh sách bệnh nhân	1. Hiện thị mặc định danh sách bệnh nhân đang điều trị. 2. Click xem thông tin bệnh nhân đang điều trị theo điều kiện lọc. 3. Click xem thông tin bệnh nhân kết thúc điều trị tại khoa theo điều kiện lọc. 4. Tìm kiếm bệnh nhân theo phòng/ buồng điều trị.
3	Thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân	1. Hiện thị thông tin hành chính chi tiết của bệnh nhân

4	Hiện thị thông tin chi tiết bệnh án	1. Hiện thị thông tin hành chính chi tiết bệnh án của bệnh nhân
5	Hiện thị thông tin chi tiết điều trị	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu tạo điều trị 2. Hiện thị thông tin chi tiết của tờ điều trị tương ứng với phiếu tạo điều trị được chọn. 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật phiếu điều trị 5. Cho phép tạo bản sao phiếu điều trị 6. Cho phép tách phiếu điều trị 7. In tờ điều trị 8. In tờ điều trị Docx 9. In tất cả 10. In phiếu thực hiện y lệnh 11. In các phiếu đã chọn
6	Quản lý PTTT	1. Hiện thị danh sách các bệnh nhân thực hiện PTTT trong khoa 2. Tìm kiếm thông qua các điều kiện lọc 3. Tìm kiếm thông qua các text search hiện thị trên lưới 4. In ấn 5. Cập nhật PTTT 6. Thuốc, vật tư đi kèm 7. Loại PTTT 8. Phụ thu 9. Chứng nhận PTTT 10. Khác
7	Bệnh án chung/ Hỏi khám bệnh	1. Hiện thị danh sách chi tiết hỏi khám bệnh (lý do, hỏi bệnh, khám bệnh, chẩn đoán khi vào điều trị, tiên lượng, hướng điều trị tiếp theo) 2. Tạo và lưu mẫu 3. Lưu thông tin 4. Lưu và đóng 5. In biểu mẫu 6. Xóa bệnh án mẫu
8	Bệnh án chung/ Tổng kết hồ sơ bệnh án	1. Hiện thị danh sách chi tiết tổng kết bệnh án 2. Tạo và lưu mẫu 3. Lưu thông tin 4. Lưu và đóng 5. In biểu mẫu 6. Xóa bệnh án mẫu
9	Bệnh án chung/ Thông tin bệnh nhân	1. Hiện thị danh thông tin bệnh nhân chi tiết

10	Sơ kết điều trị	1. Hiện thị mặc định thông tin danh sách sơ kết điều trị, kết hợp với các control nhập 2. Thêm mới sơ kết điều trị 3. Cập nhật sơ kết điều trị 4. Làm mới 5. In phiếu 6. Xóa
11	Tóm tắt bệnh án	1. Hiện thị mặc định thông tin tóm tắt bệnh án 2. Lưu thông tin 3. In phiếu
12	Tạo phiếu điều trị	1. Hiện thị mặc định thông tin tạo phiếu điều trị 2. Tạo mẫu 3. Xóa mẫu 4. Liệu pháp điều trị 5. Xóa 6. Lưu 7. Lưu và đóng 8. Lưu và in 9. Thuộc (gọi đến màn hình kê thuốc) 10. Dịch vụ (gọi đến màn hình chỉ định dịch vụ)
13	Tạo phiếu thử phản ứng thuốc	1. Hiện thị mặc định thông tin tạo phiếu thử phản ứng thuốc 2. Lưu thông tin
14	Tạo phiếu hội chẩn, tư vấn dinh dưỡng/ Tạo giấy mời	1. Hiện thị mặc định thông tin tạo tạo giấy mời 2. Lưu thông tin 3. Lưu và In
15	Tạo phiếu hội chẩn, tư vấn dinh dưỡng/ Tra cứu thông tin Dinh Dưỡng	1. Hiện thị mặc định thông tin tra cứu dinh dưỡng, hiện thị danh sách các phiếu kết hợp với các điều kiện lọc tra cứu 2. Tìm kiếm 3. Lịch sử điều trị 4. Hủy phiếu 5. Gửi phiếu 6. Sửa phiếu 7. Xóa phiếu 8. Lưu 9. Lưu và In
16	Tạo phiếu truyền máu	1. Hiện thị mặc định các thông tin truyền máu bệnh nhân 2. Thêm thông tin chi tiết 3. Xóa thông tin chi tiết
17	Tạo phiếu dị ứng thuốc	1. Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin dị ứng thuốc và danh sách các thông tin dị ứng thuốc của bệnh nhân 2. Thêm mới 3. Sửa thông tin 4. Xóa thông tin 5. Lưu thông tin 6. Hủy thông tin 7. Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiện thị thông

		tin dị ứng thuốc qua text search
18	Sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng	1. Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin sàng lọc và đánh giá dinh dưỡng 2. Lưu thông tin 3. In
20	Chuyển viện	1. Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân cần chuyển viện 2. Cập nhật thông tin 3. Tải phiếu
21	Tạo biên bản kiểm điểm tử vong	1. Hiện thị thông tin biên bản kiểm điểm tử vong 2. Lưu thông tin 3. Biên bản kiểm điểm mẫu 4. Lưu và In 5. Lưu mẫu
22	Tạo phiếu sơ sinh	1. Hiện thị mặc định thông tin hành chính, thông tin diễn biến y lệnh và danh sách diễn biến y lệnh 2. Lưu thông tin hành chính 3. Xóa thông tin hành chính 4. Thêm mới thông tin diễn biến y lệnh 5. Sửa thông tin diễn biến y lệnh 6. Xóa thông tin diễn biến y lệnh 7. In phiếu diễn biến y lệnh 8. diễn biến y lệnh
23	Giấy xác nhận cấp cứu	1. Hiện thị mặc định thông tin xác nhận cấp cứu 2. Lưu thông tin 3. In phiếu
24	Tạo phiếu khai thác tiền sử dị ứng	1. Hiện thị mặc định thông tin hành chính bệnh nhân, thông tin tiền sử dị ứng 2. Lưu thông tin 3. In phiếu
26	Phiếu đánh giá ban đầu	1. Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, tiền sử dị ứng, đánh giá ban đầu 2. Lưu thông tin 3. In phiếu
27	Tạo phiếu xét nghiệm nồng độ cồn	1. Hiện thị mặc định thông tin xét nghiệm nồng độ cồn 2. Lưu và In
28	Tạo phiếu chỉ định dịch vụ CLS	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Chọn Phác đồ ĐT 6. Lưu và In phiếu chỉ định

		7. Lưu thông tin 8. Xóa dịch vụ 9. Chuyển BHYT 10. Chuyển BHYT+Dịch vụ 11. Chuyển viện phí 12. Chuyển viện phí + dịch vụ 13. Chuyển dịch vụ 14. Chuyển miễn phí 15. Đổi điều kiện dịch vụ 16. Chuyển thanh toán hợp đồng
29	Tạo phiếu thuốc từ kho	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Chọn Phác đồ ĐT 6. Lưu và In phiếu chỉ định 7. Lưu thông tin 8. Hủy 9. Xóa dịch vụ 10. Chuyển BHYT 11. Chuyển BHYT+Dịch vụ 12. Chuyển viện phí 13. Chuyển viện phí + dịch vụ 14. Chuyển dịch vụ 15. Chuyển miễn phí 16. Đổi điều kiện dịch vụ 17. Chuyển thanh toán hợp đồng
30	Tạo phiếu thuốc từ tủ trực	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, tủ trực, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm thuốc 4. Lưu 5. Đơn thuốc mẫu 6. Đơn thuốc cũ 7. Thuốc còn SD 8. Dị ứng thuốc 9. Phác đồ ĐT 11. Lưu mẫu 12. Xóa bệnh KT 13. Sửa bệnh phẩm 14. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 15. Sắp xếp thứ tự bản ghi 15. Edit thông tin số lượng trên lưới

31	Tạo phiếu trả thuốc	1. Hiện thị danh sách các thông tin thuốc, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân 2. Lưu thông tin 3. Dự ứng thuốc 4. Phác đồ ĐT 5. Edit thông tin số lượng trên lưới
32	Tạo phiếu vật tư	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ kho, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm vật tư 4. Lưu 5. Mẫu VT 6. Mẫu VT cũ 7. Phác đồ ĐT 8. 9. Lưu mẫu 10. Xóa bệnh KT 11. Sửa bệnh phẩm 12. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 13. Sắp xếp thứ tự bản ghi 14. Edit thông tin số lượng trên lưới
33	Tạo phiếu vật tư từ trực	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ từ trực, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm vật tư 4. Lưu 5. Mẫu VT 6. Mẫu VT cũ 7. Phác đồ ĐT 9. Lưu mẫu 10. Xóa bệnh KT 11. Sửa bệnh phẩm 12. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 13. Sắp xếp thứ tự bản ghi 14. Edit thông tin số lượng trên lưới
34	Tạo phiếu trả vật tư	1. Hiện thị danh sách các thông tin vật tư, thời gian chỉ định, thông tin hành chính bệnh nhân 2. Phác đồ ĐT 3. Edit thông tin số lượng trên lưới, Lưu thông tin
35	Tạo phiếu hao phí	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, thông tin kho thuốc, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm thuốc 4. Lưu 5. Đơn thuốc mẫu 6. Đơn thuốc cũ 7. Thuốc còn SD 8. Dự ứng thuốc

		9. Phác đồ ĐT 10. Lưu mẫu 11. Xóa bệnh KT 12. Sửa bệnh phẩm 13. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 14. Sắp xếp thứ tự bản ghi 15. Edit thông tin số lượng trên lưới
36	Tạo phiếu VT hao phí	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ từ trực, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm vật tư 4. Lưu 5. Mẫu VT 6. Mẫu VT cũ 7. Phác đồ ĐT 8. Lưu mẫu 9. Xóa bệnh KT 10. Sửa bệnh phẩm 11. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 12. Sắp xếp thứ tự bản ghi 13. Edit thông tin số lượng trên lưới
37	Tạo đơn thuốc vật tư ra viện	1. Hiện thị danh sách các thông tin bệnh nhân, vật tư từ kho, danh sách các điều khiển nhập 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiển thị trên lưới. 3. Thêm vật tư 4. Lưu 5. Mẫu VT 6. Mẫu VT cũ 7. Phác đồ ĐT 8. Lưu mẫu 9. Xóa bệnh KT 10. Sửa bệnh phẩm 11. Xóa bản ghi trên lưới hiển thị 12. Sắp xếp thứ tự bản ghi 13. Edit thông tin số lượng trên lưới
38	Xử trí	1. Hiện thị thông tin hành chính, thông tin khoa phòng điều trị lâm sàng 2. Lưu thông tin 3. Chuyển tuyến 4. LS theo công BHYT
39	Chuyển tuyến	1. Hiện thị thông tin chuyển tuyến 2. Lưu thông tin
40	Khám chuyên khoa (nội viện)	1. Hiện thị mặc định danh sách khoa phòng cho bệnh nhân chuyển đến để chọn 2. Lưu thông tin chuyển khoa

41	Khám chuyên khoa phòng khám	1. Hiện thị mặc định danh sách phòng khám chuyên khoa cho bệnh nhân đi khám 2. Lưu thông tin chuyển phòng khám
42	Lịch sử khám chuyên khoa	1. Hiện thị thông tin lịch sử dưới dạng danh sách các chuyên khoa 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo Text Search trên lưới lịch sử khám chuyên khoa 3. Xóa phòng 4. In phiếu
43	Lịch sử bệnh án	1. Hiện thị thông tin mặc định của bệnh nhân 2. Hiện thị thông tin hành chính 3. Hiện thị thông tin khám bệnh 4. Hiện thị thông tin điều trị 5. Hiện thị thông tin xét nghiệm 6. Hiện thị thông tin CDHA 7. Hiện thị thông tin PTTT 8. Hiện thị thông tin chăm sóc 9. Hiện thị thông tin suất ăn 10. Hiện thị thông tin truyền dịch 11. Hiện thị thông tin thử phản ứng thuốc 12. Hiện thị thông tin hội chẩn 13. Hiện thị thông tin thuốc 14. Hiện thị thông tin vật tư
44	Thanh toán viện phí	1. Hiện thị mặc định thông tin thanh toán của bệnh nhân 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết thông qua các trường text search hiện thị trên lưới 3. In phôi chưa thanh toán 4. In phôi theo 3455 5. Xuất bảng kê 6. In phôi 7. BHYT 8. Chuyển BHYT 9. Chuyển BHYT + DV 10. Viện phí 11. Dịch vụ 12. Hao phí công khám 13. Hao phí PTTT 14. Miễn phí 15. Đối tượng khác 16. Chuyển Viện phí + Dịch vụ 17. Chuyển BHYT + Viện phí 18. Chuyển Corona 19. Chuyển BHYT + Corona 20. Hợp đồng 21. Chuyển KSK Công ty 22. Tách dịch vụ 23. Nhập miễn giảm dịch vụ 24. Đối tỷ lệ 25. Lịch sử chuyển đối tượng

45	Ra viện, lịch hẹn	1. Chọn xử trí ra viện. 2. Nhập các thông tin ra viện (cấp đơn ra về) cần thiết: thời gian ra viện, thời gian hẹn, tình trạng người bệnh, phương pháp điều trị, hướng điều trị tiếp theo, lời dặn của bác sĩ. 3. Lưu xử trí. 4. Nhập các thông tin chuyển viện (nếu có) 5. Nhập thông tin tử vong (nếu có) 6. Nhập thông tin hẹn khám (nếu có) 7. Kê đơn thuốc 8. In phiếu
46	Lịch sử phác đồ điều trị	1. Hiện thị mặc định danh sách phác đồ điều trị 2. Tìm kiếm các thông tin chi tiết trên lưới qua Text Search
47	Nghỉ hưởng BHXH	1. Hiện thị thông tin nghỉ hưởng BHXH 2. Lưu, Xóa thông tin BHXH 3. In phiếu
48	Biểu đồ chuyển dạ	1. Hiện thị mặc định các thông tin chuyển dạ bệnh nhân, biểu đồ 2. Cập nhật thông tin phiếu 3. In phiếu
49	Phiếu gây mê hồi sức	1. Hiện thị thông tin gây mê hồi sức của bệnh nhân 2. Cập nhật TT phiếu 3. In phiếu
50	Phiếu gây mê hồi sức chi tiết	1. Hiện thị thông tin gây mê hồi sức chi tiết của bệnh nhân 2. Lưu thông tin 3. Xóa phiếu
51	Thông tin dị ứng	1. Hiện thị thông tin dị ứng của bệnh nhân 2. Lưu thông tin
VII	Phân hệ Quản lý chỉ định lâm sàng, cận lâm sàng	
1	Chỉ định dịch vụ xét nghiệm	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Hiện thị thông tin thanh toán 6. Lưu và In phiếu chỉ định XN 7. Lưu thông tin
2	Chỉ định dịch vụ CDHA	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Hiện thị thông tin thanh toán 6. Lưu và In phiếu chỉ định CDHA 7. Lưu thông tin

3	Chi định dịch vụ PTTT	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ để tạo phiếu chỉ định 2. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 3. Tạo lưu thông tin mẫu phiếu 4. Chọn phiếu mẫu 5. Hiện thị thông tin thanh toán 6. Lưu và In phiếu chỉ định PTTT 7. Lưu thông tin
VIII Phân hệ Quản lý kết quả cận lâm sàng		
1	Danh sách phiếu xét nghiệm	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu xét nghiệm 2. Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật kết quả dịch vụ và lưu lại 5. Tiếp nhận bệnh phẩm 6. Từ chối bệnh phẩm 7. Hẹn trả kết quả 8. In phiếu xét nghiệm 9. Xem kết quả xét nghiệm
2	Danh sách phiếu CDHA	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu CDHA 2. Hiện thị thông tin chi tiết của CDHA tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật kết quả dịch vụ và lưu lại 5. In phiếu CDHA 6. Thống kê 7. Hẹn ngày thực hiện
3	Danh sách phiếu PTTT	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu PTTT 2. Hiện thị thông tin chi tiết của PTTT tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật PTTT 5. Cho phép kê thuốc vật tư đi kèm 6. Cho phép chọn loại PTTT 7. Cho phép tạo phiếu đếm gạc, dụng cụ 8. Cho phép tạo bảng kiểm an toàn phẫu thuật 9. Cho phép chỉ định CLS cho khoa 10. Cho phép tạo phiếu theo dõi 18h sau mổ 11. Cho phép cập nhật trạng thái hoàn thành, gỡ hoàn thành 12. Cho phép đổi dịch vụ PTTT 13. In các loại phiếu phiếu PTTT

4	Danh sách phiếu Giải phẫu bệnh	1. Hiện thị danh sách chi tiết phiếu giải phẫu bệnh 2. Hiện thị thông tin chi tiết của xét nghiệm tương ứng với phiếu chỉ định vận chuyển được chọn 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết theo các thông tin textsearch được hiện thị trên lưới. 4. Cho phép chọn cập nhật kết quả dịch vụ và lưu lại 5. Tiếp nhận bệnh phẩm 6. Từ chối bệnh phẩm 7. In phiếu xét nghiệm 8. Gỡ trả kết quả
IX Phân hệ Quản lý thuốc vật tư khoa điều trị		
1	Quản lý phiếu lĩnh thuốc	1. Chọn kho 2. Chọn loại bệnh án 3. Chọn bác sĩ 4. Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện 5. Tạo phiếu lĩnh 6. Danh sách phiếu lĩnh 7. In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) 8. In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) 9. In phiếu lĩnh 10. Hủy phiếu lĩnh 11. Đơn thuốc/ VT
2	Quản lý phiếu lĩnh vật tư	1. Chọn kho 2. Chọn loại bệnh án 3. Chọn bác sĩ 3. Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện 4. Tạo phiếu lĩnh 5. Danh sách phiếu lĩnh 6. In tổng hợp phiếu lĩnh (excel) 7. In tổng hợp phiếu lĩnh (PDF) 8. In phiếu lĩnh 9. Hủy phiếu lĩnh 10. Đơn thuốc/ VT
3	Tổng hợp phiếu trả thuốc	1. Chọn kho 2. Chọn loại bệnh án 3. Chọn bác sĩ 4. Tìm kiếm đơn thuốc tổng hợp theo điều kiện 5. Tạo phiếu trả 6. Danh sách phiếu trả thuốc 7. In tổng hợp phiếu trả thuốc (excel) 8. In tổng hợp phiếu trả thuốc (PDF) 9. In phiếu trả thuốc 10. Hủy phiếu trả 11. Đơn thuốc/ VT

4	Thông tin thuốc, vật tư	1. Thông tin chung 2. Thông tin thầu 3. Chọn kho dùng thuốc 4. Tương tác thuốc vật tư 5. Thuốc vật tư tương đương 6. Thông tin bổ sung 7. Lịch sử cập nhật
XI Phân hệ Quản lý viện phí và thanh toán BHYT		
1	Thu viện phí/Thanh toán	1. Hiện thị thông tin bệnh nhân thanh toán 2. Thêm thanh toán 3. Lưu thanh toán 4. Hủy bỏ thanh toán 5. In 6. Hủy phiếu 7. Duyệt kế toán 8. In phôi 9. Thu khác 10. Hẹn khám 11. Trốn viện 12. Xóa dịch vụ 13. Hủy dịch vụ 14. Nhập miễn giảm
2	Quản lý số phiếu thu, hóa đơn	1. Hiện thị danh sách phiếu thu 2. Tìm kiếm theo các điều kiện lọc các phiếu 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông qua các Text Search hiển thị trên lưới danh sách phiếu thu, hóa đơn 4. Thêm mới 5. Sửa 6. Xóa 7. Lưu 8. Hủy 9. Kết chuyển
3	Danh sách phiếu thu	1. Hiện thị danh sách phiếu thu 2. Tìm kiếm qua các điều kiện lọc 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông qua các Text Search hiển thị trên lưới danh sách phiếu thu 4. Kết chuyển 5. Khóa CT 6. Gỡ khóa CT 7. In
4	Phát hành hóa đơn	1. Hiện thị danh sách hóa đơn và dịch vụ tương ứng 2. Tìm kiếm theo các điều kiện lọc 3. Chọn các bản ghi gom phát hành hóa đơn 4. Phát hành hóa đơn và tích hợp hệ thống hóa đơn điện tử

5	Gửi bảo hiểm sau khi xác nhận kế toán	Tự động gửi dữ liệu XML lên cổng BHXH
XII	Phân hệ Quản lý viện phí và thanh toán BHYT	
1	Gửi bảo hiểm theo danh sách (4210)	1. Hiện thị mặc định danh sách bệnh nhân đã thanh, duyệt kế toán 2. Tìm kiếm số liệu qua các điều kiện lọc 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông qua các Text Search hiển thị trên lưới danh sách đầy bảo hiểm 4. Gửi 4210 (chọn 1 hay nhiều bản ghi)
2	Xuất file bảo hiểm (4210)	1. Hiện thị danh sách bệnh nhân mặc định đã đầy cổng BHXH 2. Tổng hợp (tìm kiếm) số liệu qua các điều kiện lọc 3. Tìm kiếm thông tin chi tiết trên lưới hiển thị thông qua các Text Search hiển thị trên lưới danh sách đầy bảo hiểm 4. Xuất XML 5. Xuất XML KMH (không mã hóa) 6. Xuất XML DSBN 7. Xuất DSBN KMH 8. Báo cáo 19 9. Báo cáo 20 10. Báo cáo 21 11. Báo cáo 79_80 12. Đa tuyến 13. Chi tiết 79_80 14. Chi tiết DV_TVT
3	Chuyển thông tin bảo hiểm/ Danh sách bệnh nhân	1. Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân 2. Tìm kiếm theo các điều kiện lọc 3. Tìm kiếm theo các thông tin chi tiết qua Text Search trên lưới
4	Chuyển thông tin bảo hiểm/Chuyển đối tượng	1. Hiện thị mặc định thông tin bệnh nhân, thông tin đối tượng, lịch sử chuyển bảo hiểm, danh sách thẻ 2. Chuyển đổi đối tượng
XIII	Phân hệ Dược	
1	Quản lý thuốc vật tư thầu	1. Hiện thị danh sách quyết định thầu được khai báo trên hệ thống. 2. Tìm kiếm thông tin thầu trên lưới hiển thị hiển thị 3. Hiện thị danh sách thuốc, vật tư chi tiết trong 1 quyết định thầu khi chọn 4. Tìm kiếm thuốc, vật tư trên lưới hiển thị thuốc, vật tư 5. Thêm mới quyết định thầu 6. Sửa quyết định thầu 7. Kiểm tra lịch sử thông tin thầu 8. Kết thúc quyết định thầu 9. Mở lại quyết định thầu đã kết thúc

2	Tổng hợp dự trữ gọi thầu	1. Hiện thị danh sách phiếu theo kho mặc định khi hiện thị 2. Tìm kiếm danh sách phiếu theo kho 3. Tìm kiếm các phiếu theo thời gian 4. Nhập nhà cung cấp để gọi thầu 5. Tìm kiếm danh sách thuốc, vật tư, gói thầu theo từng phiếu 6. Gọi thầu
3	Nhập xuất thuốc từ kho khác	1. Hiện thị thông tin danh sách các phiếu dự trữ trên form hiện thị 2. Tìm kiếm theo kho yêu cầu 3. Tìm kiếm theo từ ngày đến ngày 4. Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiện thị 5. Hiện thị chi tiết thuốc khi chọn 1 phiếu chi tiết 6. Tìm kiếm thông tin thuốc trên lưới thuốc chi tiết theo phiếu 7. Dự trữ 8. Hoàn trả lô 9. Hoàn trả 10. Sửa 11. In ấn 12. Nhập kho 13. Xuất kho 14. Huỷ phiếu 15. Xem phiếu nhập/ xuất 16. In ấn
4	Nhập xuất vật tư từ kho khác	1. Hiện thị thông tin danh sách các phiếu dự trữ trên form hiện thị 2. Tìm kiếm theo kho yêu cầu 3. Tìm kiếm theo từ ngày đến ngày 4. Tìm kiếm thông tin phiếu trên lưới hiện thị 5. Hiện thị chi tiết vật tư khi chọn 1 phiếu chi tiết 6. Tìm kiếm thông tin vật tư trên lưới vật tư chi tiết theo phiếu 7. Dự trữ 8. Hoàn trả lô 9. Hoàn trả 10. Sửa 11. In ấn 12. Nhập kho 13. Xuất kho 14. Huỷ phiếu 15. Xem phiếu nhập/ xuất 16. In ấn
5	Tra cứu thuốc vật tư tồn kho	1. Tìm kiếm thông tin tra cứu theo form nhập 2. Kiểm tra lịch sử nhập xuất 3. Kiểm tra hạn sử dụng 3. Danh sách thuốc đã khóa 4. Kiểm tra chi tiết thuốc 5. Xuất excel

6	Tra cứu thuốc vật tư tồn trữ	1. Tìm kiếm thông tin tra cứu theo form nhập 2. Kiểm tra lịch sử nhập xuất 3. Kiểm tra hạn sử dụng 3. Danh sách thuốc đã khóa 4. Kiểm tra chi tiết thuốc 5. Xuất excel
7	Khóa thuốc, phân quyền thuốc	1. Khóa thuốc, khóa thuốc theo lô 2. Phân quyền sử dụng cho khoa phòng cụ thể
8	Cảnh báo tương tác thuốc	1. Cảnh báo tương tác thuốc 2. Cảnh báo theo độ tuổi, ICD
XIV	Phân hệ Quản lý y dược cổ truyền	
1	Tính hư hao chế biến	1. Hiện thị khởi tạo thông tin 2. Tìm kiếm 3. Sửa 4. Xem phiếu nhập xuất 5. In ấn
2	YC hư hao chế biến	1. Hiện thị khởi tạo 2. Lưu phiếu 3. Lưu & Đóng 4. Gửi yêu cầu
3	Duyệt hư hao bào chế.	1. Hiện thị khởi tạo 2. Duyệt 3. Tìm kiếm 4. Xem phiếu nhập/xuất
4	Cấu hình gói chế biến	1. Hiện thị khởi tạo 2. Thêm nguyên liệu, thành phẩm 3. Lưu 4. Xóa
XVI	Phân hệ Quản lý xét nghiệm (cơ bản)	
1	DS chờ lấy mẫu	1. Hiện thị danh sách bệnh nhân chờ lấy mẫu 2. Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị trên lưới qua các Text Search 3. Thông tin hành chính bệnh nhân 4. Lưu 6. Xóa 7. Lưu và thực hiện 8. In phiếu hẹn 9. Danh sách chỉ định dịch vụ của bệnh nhân
2	DS thực hiện	1. Danh sách thực hiện theo khoa, theo loại xét nghiệm 2. Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị trên lưới qua các Text Search 3. Tìm kiếm theo trạng thái: tất cả, có kết quả, chưa có kết quả, đã in, chưa in, hủy duyệt, chưa duyệt 4. Khi click vào bệnh phẩm hiển thị chi tiết danh sách dịch vụ của bệnh nhân.

3	Kết quả tại khoa xét nghiệm	1. Hiện thị thông tin chi tiết kết quả của bệnh phẩm gồm: tên xét nghiệm, kết quả, chỉ số bình thường, đơn vị tính... 2. Cho phép cập nhật thời gian duyệt kết quả 3. Kiểm tra kết quả 4. Kiểm tra kết quả chi tiết 5. Lấy kết quả 6. In kết quả 7. Hủy duyệt
4	Kết quả trả về tại khoa khám bệnh và nội trú	1. Hiện thị thông tin chi tiết kết quả của bệnh phẩm gồm: tên xét nghiệm, kết quả, chỉ số bình thường, đơn vị tính... 2. Kiểm tra kết quả 3. Lấy kết quả 4. In kết quả
5	Danh mục	1. Danh mục loại xét nghiệm 2. Danh mục xét nghiệm 3. Danh mục nhân viên 4. Danh mục phòng ban 5. Danh mục phòng bệnh 6. Danh mục máy (nếu có kết nối) 7. Danh mục - dịch vụ 8. Danh mục sổ xét nghiệm 9. Danh mục report 10. Danh mục đối tượng
XVII	Phân hệ Quản lý khám sức khỏe	
1	Danh mục công ty	1. Thêm thông tin công ty 2. Sửa thông tin công ty 3. Xóa thông tin công ty 4. Lưu trữ thông tin công ty 5. Xem thông tin công ty 6. Tìm kiếm thông tin công ty
2	Quản lý hợp đồng khám sức khỏe theo đoàn	1. Thêm thông tin hợp đồng 2. Sửa thông tin hợp đồng 3. Xóa thông tin hợp đồng 4. Lưu thông tin hợp đồng 5. Thêm bệnh nhân vào hợp đồng 6. Sửa thông tin đơn vị 7. Đóng hợp đồng 8. Mở hợp đồng
3	Nhập danh sách bệnh nhân	1. Hiện thị danh sách 2. Thêm mới danh sách 3. Xóa danh sách 4. Lưu danh sách

4	Tiếp nhận khám	1. Tiếp nhận 2. Hủy Tiếp nhận 3. Khám tổng quát 4. Xem lịch sử điều trị 5. In phiếu khám 6. Chọn hợp đồng 7. Chỉ định dịch vụ 8. Xóa hợp đồng đã chọn 9. Cập nhật thông tin CLS 10. in bảng kê
5	Danh mục đề nghị tổng quát	1. Thêm mới thông tin tình trạng sức khỏe 2. Sửa thông tin tình trạng sức khỏe 3. Xóa thông tin tình trạng sức khỏe 4. Hiện thị thông tin tình trạng sức khỏe 5. Lưu thông tin tình trạng sức khỏe
XIX	Phân hệ Quản lý Danh sách báo cáo	
1	Hoạt động khám bệnh	1. Hiện thị thông tin tên báo cáo 2. Hiện thị danh sách điều kiện lọc 3. Xuất dữ liệu 4. Kết xuất xlsx 5. Kết xuất RTF 6. Kết xuất xls 7. Xóa thông tin tìm kiếm
2	Hoạt động điều trị	1. Hiện thị thông tin tên báo cáo 2. Hiện thị danh sách điều kiện lọc 3. Xuất dữ liệu 4. Kết xuất xlsx 5. Kết xuất RTF 6. Kết xuất xls 7. Xóa thông tin tìm kiếm
3	Báo cáo công tác khoa Dược bệnh viện	1. Hiện thị thông tin tên báo cáo 2. Hiện thị danh sách điều kiện lọc 3. Xuất dữ liệu 4. Kết xuất xlsx 5. Kết xuất RTF 6. Kết xuất xls 7. Xóa thông tin tìm kiếm
XX	Phân hệ Quản lý Danh mục báo cáo	
1	Danh mục quản lý địa danh	1. Hiện thị danh sách địa danh 2. Tìm kiếm thông tin địa danh trong danh mục 3. Thêm xã 4. Thêm huyện 5. Sửa 6. Xóa 7. Lưu 8. Hủy

2	Danh mục quản lý bệnh viện	1. Hiện thị danh sách các bệnh viện 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
3	Danh mục ICD	1. Hiện thị danh sách các ICD 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
4	Danh mục đối tượng BHXH	1. Hiện thị danh sách các đối tượng BHXH 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
5	Danh mục khoản mục viện phí	1. Hiện thị danh sách các khoản mục viện phí 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
6	Danh mục dân tộc	1. Hiện thị danh sách các dân tộc 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy

7	Danh mục dịch vụ khám bệnh	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ khám bệnh 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
8	Danh mục dịch vụ xét nghiệm	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ xét nghiệm 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
9	Danh mục dịch vụ CDHA	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ CDHA 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
10	Danh mục dịch vụ PTTT	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ PTTT 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ

11	Danh mục dịch vụ suất ăn	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ suất ăn 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
12	Danh mục dịch vụ ngày giường	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ ngày giường 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
13	Danh mục dịch vụ thu khác	1. Hiện thị danh sách các dịch vụ thu khác 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Sao chép 9. Phòng thực hiện 10. Khoa thực hiện 11. Xuất danh sách dịch vụ
14	Danh mục thuốc	1. Hiện thị danh sách các nhóm thuốc, thuốc 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Kiểm tra thuốc trùng 6. Sao chép thuốc 7. Xuất file

15	Danh mục Vật tư	1. Hiện thị danh sách các nhóm vật tư, vật tư 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Kiểm tra thuốc trùng 6. Sao chép thuốc 7. Xuất file
16	Danh mục thuốc mua ngoài	1. Hiện thị danh sách các nhóm thuốc, thuốc 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Kiểm tra thuốc trùng 6. Sao chép thuốc 7. Xuất file
17	Danh mục kho	1. Hiện thị danh sách các kho 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm kho 4. Sửa kho 5. Xuất excel
18	Danh mục đơn vị tính	1. Hiện thị danh sách các đơn vị tính 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
19	Danh mục tỷ lệ quy đổi	1. Hiện thị danh sách các tỷ lệ quy đổi 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
20	Danh mục máy CLS	1. Hiện thị danh sách các máy CLS 2. Tìm kiếm thông tin trong danh mục 3. Thêm 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
XXI	Phân hệ Quản lý vật tư tiêu hao	

1	Dự trữ vật tư tiêu hao	1. Hiện thị thông tin phiếu mượn đồ khi khởi tạo 2. Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc 3. Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị trên lưới qua các Text Search 4. Tạo yêu cầu xuất vật tư tiêu hao cho khoa/ phòng 5. Sửa 6. Hoàn trả 7. Xem phiếu nhập xuất 8. Xuất excel danh sách phiếu 9. Xuất excel danh sách thuốc trong phiếu
2	Duyệt dự trữ vật tư tiêu hao	1. Hiện thị thông tin phiếu mượn đồ khi khởi tạo 2. Tìm kiếm thông tin theo điều kiện lọc 3. Tìm kiếm chi tiết các thông tin hiển thị trên lưới qua các Text Search 4. Duyệt phiếu 5. In ấn 6. Xuất excel danh sách phiếu yêu cầu 7. Xuất excel danh sách thuốc trong 1 phiếu cụ thể 8. Hủy duyệt và cộng lại tồn kho 9. Xem chi tiết nhập xuất
XXII Phân hệ Quản lý hồ sơ lưu trữ		
1	Danh mục loại sổ hồ sơ bệnh án	1. Hiện thị danh sách các loại sổ 2. Thêm 3. Sửa 4. Xóa 5. Lưu 6. Làm mới
2	Danh mục tủ lưu hồ sơ bệnh án	1. Hiện thị danh sách các loại tủ lưu trữ 2. Thêm 3. Sửa 4. Xóa 5. Lưu 6. Làm mới
3	Bàn giao hồ sơ bệnh án	1. Hiện thị danh sách hồ sơ bàn giao 2. Chuyển hồ sơ 3. In phiếu 4. In phiếu excel 5. In danh sách hồ sơ bệnh án bàn giao 6. Tìm kiếm
4	Nhận lưu trữ hồ sơ bệnh án	1. Hiện thị danh sách nhận lưu trữ hồ sơ bệnh án 2. Nhận 3. Lưu trữ 4. Trả hồ sơ 5. Tìm kiếm 6. Lưu 7. In phiếu nhận

XXIII Phân hệ Danh sách báo cáo		
1	Báo cáo tổng hợp	1. Báo cáo thống kê dịch vụ kỹ thuật 2. Báo cáo tình hình tai nạn giao thông 3. Danh sách BN chưa thực hiện cận lâm sàng 4. Danh sách BN hẹn khám lại 5. Danh sách BN thực hiện cận lâm sàng
2	Chẩn đoán hình ảnh	1. Báo cáo hoạt động CLS CDHA 2. Sổ CDHA Siêu âm 3. Báo cáo dịch vụ làm tại giường 4. Báo cáo CT - MRI có thuốc cản quang 5. Danh sách BN thực hiện USCOM
3	Giám định BHXH	1. Báo cáo C79a 2. Báo cáo C80a 3. Báo cáo C80a tách khoa
4	Khám bệnh ngoại trú	1. Đánh giá thời gian khám bệnh 2. DS bệnh nhân tiếp nhận theo đối tượng 3. DS bệnh nhân chuyển viện ngoại trú 4. Hoạt động khám bệnh 5. DS khám bệnh theo đối tượng 6. Thống kê bệnh tật theo BN khám bệnh 7. Hoạt động KB (Số người) 8. Hoạt động KB (Số lượt)
5	Kế hoạch tổng hợp	1. (TT27) Báo cáo công suất sử dụng giường bệnh 2. (TT27) Báo cáo giường thực kê 3. (TT27) Báo cáo hoạt động phẫu thuật thủ thuật 4. (TT27) Báo cáo hoạt động sức khỏe sinh sản 5. (TT27) Báo cáo kế hoạch tổng hợp nhiều năm 6. (TT27) Báo cáo số ca chuyển tuyến theo BS 7. (TT27) Báo cáo số lượng bệnh nhân nội trú 8. (TT27) Báo cáo tai nạn giao thông 9. (TT27) Báo cáo tai nạn lao động 10. (TT27) Báo cáo thông tin chuyển tuyến người bệnh đi các tuyến 11. (TT27) Báo cáo thực hiện phẫu thuật 12. (TT27) Báo cáo tổng hợp thực hiện kế hoạch (Excel) 13. (TT27) Báo cáo ước tính thực hiện kế hoạch (Excel) 14. (TT27) Công tác trong tháng 15. (TT27) Cơ sở giường bệnh và tình hình xử lý chất thải 16. (TT27) Danh sách bệnh nhân tai nạn tử vong 17. (TT27) Hoạt động chăm sóc bà mẹ 18. (TT27) Hoạt động cận lâm sàng (KHTH) 19. (TT27) Hoạt động khám dự phòng, tử vong và cận lâm sàng 20. (TT27) Thống kê điều trị nội trú 21. (TT27) Đánh giá kết quả công tác trong tháng 22. (TT37) Hoạt động chăm sóc bà mẹ

		23. (TT37) Hoạt động khám chữa bệnh 24. (TT37) HĐ khám chữa bệnh và sàng lọc cổ tử cung 25. (TT37) Phòng chống sốt rét, hiv,... 26. (TT37) Quản lý bệnh không lây nhiễm 27. (TT37) Tình hình bệnh tật và tử vong theo ICD10 (tháng) 28. (TT37) Tình hình mắc và tử vong do tai biến sản khoa 29. (TT37) Tình hình sức khỏe trẻ em 30. (TT37) Hoạt động thực hiện biện pháp tránh thai 31. Thống kê tình hình bệnh tật theo KQĐT 32. Thống kê tình hình bệnh tật theo lứa tuổi 33. Báo cáo hoạt động các khoa nội trú 36. Bảng kê thanh toán tiền ITTT 37. Bảng tiền kỹ thuật toàn viện (tổng hợp) 38. Bảng tiền kỹ thuật toàn viện 39. Báo cáo bệnh nhân mắc bệnh truyền nhiễm 40. Báo cáo người nước ngoài khám và điều trị 41. Danh sách bệnh nhân tử vong 42. Tổng hợp thanh toán tiền kỹ thuật (gửi KT)
6	Phẫu thuật thủ thuật	1. Bảng kê thanh toán tiền thủ thuật (TV) 2. DS bệnh nhân thực hiện PTTT (TN) 3. Báo cáo số ca PTTT 4. Hoạt động phẫu thuật thủ thuật (GMH)
7	Tài chính	1. Bảng tổng hợp KQ KSK 2. Báo cáo chi tiết thanh toán nội trú đối tượng tự chi trả 3. Báo cáo số lượt BN đã thanh toán ra viện 4. Báo cáo thu tiền theo bs chỉ định 5. Báo cáo tiền giường yêu cầu 6. Báo cáo tiền nộp vào quỹ 7. Báo cáo tổng hợp thanh toán nội trú đối tượng tự chi trả 8. Bảng kê hoàn ứng 9. Bảng kê nộp tiền tạm ứng 10. Bảng kê thu tiền viện phí 11. Bảng kê tiền miễn giảm 12. Danh sách BN chưa thanh toán 13. Tổng hợp chi phí khám chữa bệnh 14. Đối tượng hợp đồng khám sức khỏe 15. DS bệnh nhân thực hiện PTTT (TCKT)

8	Xét nghiệm	1. Báo cáo CLS theo số lượng 2. Báo cáo hoạt động CLS 3. BÁO CÁO SỐ LƯỢNG TIÊU BẢN THỰC HIỆN THEO TỪNG KHOA 4. Báo cáo xét nghiệm AFP 5. Báo cáo xét nghiệm HIV 6. Báo cáo xét nghiệm HPV Vi Sinh 7. Báo cáo xét nghiệm huyết học theo khoa chỉ định 8. Báo cáo xét nghiệm vi sinh theo ngày 9. Báo cáo xét nghiệm vi sinh theo tên dịch vụ
9	Điều trị nội trú	1. Báo cáo hoạt động điều dưỡng 2. Danh sách BN đang điều trị tại khoa 3. Sổ ra viện - vào viện - chuyển viện 4. Danh sách BN ra viện 5. Danh sách BN chuyển viện 6. Báo cáo tổng hợp kháng sinh nội trú 7. Tổng hợp khám chữa bệnh nội trú 8. BC Giường yêu cầu ĐTYC 9. Hoạt động khám dự phòng, tử vong và cận lâm sàng 10. Danh sách bệnh nhân truyền dịch
10	Quản lý dược, vật tư	1. Thẻ kho nhiều thuốc 2. Biên bản kiểm kê 3. Báo cáo hoàn trả theo khoa phòng 4. Báo cáo thuốc chưa hoàn trả theo khoa 5. Báo cáo tình hình sử dụng vắc xin 6. Bảng kê đơn thuốc 7. Báo cáo sử dụng thuốc theo phòng khám 8. Bảng kê nhập xuất 9. Báo cáo sử dụng thuốc 10. Báo cáo thuốc, vật tư cận hạn 11. Báo cáo sử dụng kháng sinh 12. Báo cáo sử dụng thuốc TT22 13. Bảng kê chi tiết nhập hàng 14. Bảng kê hóa đơn nhập kho theo nhà cung cấp 15. Báo cáo xuất nhập tồn 16. Báo cáo tồn kho 17. Báo cáo điều chuyển kho
XXIV	Phân hệ Quản trị hệ thống	

1	Quản lý khoa	1. Load thông tin Danh mục khoa đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Check các thông tin bổ sung 9. Xuất danh sách khoa
2	Quản lý phòng	1. Load thông tin Danh mục phòng đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Check các thông tin bổ sung 9. Xuất danh sách phòng 10. Phòng thực hiện
3	Quản lý nhân viên	1. Load thông tin Danh mục nhân viên đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Check các thông tin bổ sung 9. Xuất danh sách nhân viên
4	Quản lý người dùng	1. Load thông tin Danh mục người dùng đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy 8. Đổi mật khẩu 9. Reset mật khẩu 10. Check các thông tin bổ sung 11. Xuất danh sách người dùng

5	Quản lý nhóm người dùng	1. Load thông tin Danh mục nhóm người dùng đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
6	Hệ thống menu	1. Load thông tin Danh mục nhóm người dùng đã khai báo. 2. Cho phép tìm kiếm thông tin theo điều kiện. 3. Thêm mới 4. Sửa 5. Xóa 6. Lưu 7. Hủy
XXV	Phân hệ Quản trị máy Xét nghiệm	
1	Tiếp nhận yêu cầu xét nghiệm	Hệ thống cho phép tiếp nhận các thông tin sau: Thông tin người bệnh: mã người bệnh, thông tin hành chính của người bệnh Thông tin về bệnh phẩm: mã mẫu bệnh phẩm, loại bệnh phẩm, nguồn mẫu bệnh phẩm Thông tin chỉ định xét nghiệm: mã dịch vụ được chỉ định, tên dịch vụ, khoa và người chỉ định xét nghiệm Tra cứu thông tin về yêu cầu xét nghiệm và xem lại lịch sử người bệnh, bệnh phẩm theo nhiều tiêu chí
2	Quản lý hàng đợi	LIS cho phép quản lý được hàng đợi mẫu xét nghiệm, người bệnh đợi lấy mẫu xét nghiệm; hàng đợi xét nghiệm, người bệnh đợi lấy kết quả xét nghiệm và cho phép kết nối hàng đợi với màn hình để thông báo cho người bệnh đợi lấy mẫu, kết quả xét nghiệm. Gọi bệnh nhân tự động bằng giọng nói và hiển thị trên màn hình thông báo
3	Quản lý kết quả xét nghiệm	LIS cho phép cập nhật, lưu trữ, hiển thị các kết quả xét nghiệm của người bệnh đã được thực hiện tại khoa cận lâm sàng kèm theo thông tin của người bệnh: Thông tin hành chính và thông tin bệnh tật của người bệnh; Thông tin về khoa và người chỉ định xét nghiệm; Thông tin về kết quả xét nghiệm: tên xét nghiệm; ngày giờ yêu cầu; ngày giờ lấy mẫu ... LIS kết nối được với các máy xét nghiệm để nhận kết quả trực tiếp. cảnh báo kết quả bất thường nếu nằm ngoài giá trị bình thường.

		Cho phép khóa kết quả xét nghiệm khi đã hoàn thành.
		LIS quản lý và kết xuất được kết quả xét nghiệm theo các mẫu giấy, phiếu y quy định tại Quyết định số 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án
		In phiếu kết quả theo mẫu và cho phép kết xuất ra các file định dạng thông dụng (.doc, .docx, .xls, .xlsx, .pdf...).
4	Quản lý hóa chất, vật tư tiêu hao	Khai báo tồn kho hóa chất xét nghiệm; lập các phiếu nhập, xuất kho hóa chất xét nghiệm; xem tồn kho hóa chất xét nghiệm.
		Cập nhật vật tư tiêu hao và hóa chất từ kho hóa chất xét nghiệm được sử dụng trong từng mẫu xét nghiệm.
		Tạo sẵn mẫu định mức vật tư tiêu hao và hóa chất sử dụng cho từng loại xét nghiệm.
		Thống kê vật tư tiêu hao và hóa chất sử dụng trong từng loại xét nghiệm.
		Thống kê vật tư tiêu hao và hóa chất sử dụng trong từng thiết bị xét nghiệm.
		Quản lý và kết xuất các thông tin, tạo lập, in báo cáo nhập, xuất, tồn kho xét nghiệm.
		Thống kê vật tư tiêu hao và hóa chất theo số lô, hạn sử dụng, ưu tiên sử dụng vật tư tiêu hao, hoá chất có hạn sử dụng gần nhất.
5	Kết nối máy xét nghiệm	Chức năng kết nối với máy xét nghiệm để gửi chỉ định và nhận kết quả trả lời tự động:
		- Hỗ trợ kết nối 1 chiều: LIS nhận kết quả tự động từ máy xét nghiệm.
		- Hỗ trợ kết nối 2 chiều (với các thiết bị có hỗ trợ kết nối 2 chiều): LIS nhận kết quả tự động từ máy xét nghiệm, gửi chỉ định và các lệnh điều khiển từ máy tính sang máy xét nghiệm.
		Cho phép định nghĩa và tự động hóa quá trình ánh xạ dữ liệu xét nghiệm, chuẩn hóa tên các kết quả xét nghiệm.
		LIS có khả năng thu nhận hoặc thiết lập các biểu đồ theo dữ liệu thu nhận được từ các máy có thiết lập biểu đồ như máy phân tích huyết học, điện di, máy điện tim.
		LIS có khả năng kết nối với thiết bị kết nối được với các loại máy xét nghiệm phổ biến tại Việt Nam theo các chuẩn khác nhau như RS232,

		RJ11, RJ45, USB.
		LIS có khả năng lưu trữ hình ảnh thu được từ các thiết bị.
6	Kết nối phần mềm quản lý bệnh viện (kết nối HIS - LIS) và liên thông kết quả xét nghiệm	LIS cho phép nhận thông tin người bệnh, thông tin chỉ định xét nghiệm từ HIS chuyển sang mà không phải nhập lại, gửi trả kết quả xét nghiệm về lại HIS.
		LIS cho phép gửi thông tin chỉ định xét nghiệm tới các máy xét nghiệm đối với các thiết bị có hỗ trợ kết nối 2 chiều.
		LIS cho phép liên thông dữ liệu, kết quả xét nghiệm giữa các phòng xét nghiệm và các hệ thống liên quan phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh và quản lý bảo hiểm y tế.
7	Báo cáo thống kê	LIS cho phép tạo báo cáo thống kê theo- Danh sách tiếp nhận người bệnh, bệnh phẩm;
		- Danh sách lấy mẫu bệnh phẩm; Danh sách thực hiện xét nghiệm;
		- Thống kê tổng hợp xét nghiệm; Định mức hóa chất.
		- Thống kê tổng hợp số ca xét nghiệm; Thống kê theo BS chỉ định, BS thực hiện, Thống kê theo bệnh nhân, Thống kê hoạt động khoa xét nghiệm, Thống kê tổng hợp doanh thu, Thống kê gửi mẫu, Thống kê chất lượng máy, Thống kê xét nghiệm HIV
		LIS quản lý và kết xuất được thông tin theo các biểu mẫu báo cáo thống kê quy định tại Quyết định 4069/2001/QĐ-BYT ngày 28/9/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành mẫu hồ sơ, bệnh án
		Kết xuất được các báo cáo thống kê theo yêu cầu quản lý của đơn vị và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

8	Quản lý danh mục	- Danh mục chỉ số xét nghiệm, Danh mục nhóm chỉ số xét nghiệm; Danh mục loại dịch vụ xét nghiệm; Danh mục kỹ thuật xét nghiệm, Danh mục loại dịch vụ kỹ thuật; Danh mục loại mẫu xét nghiệm; Danh mục thiết bị xét nghiệm; Danh mục vật tư y tế, Danh mục máu và chế phẩm máu do Bộ Y tế ban hành.
		- Danh mục kỹ thuật Huyết học - Truyền máu, Hóa sinh, Vi sinh quy định tại Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013.
		- Khuyến nghị áp dụng Danh mục mã quan sát lâm sàng và mã dùng trong phòng xét nghiệm (LOINC) tại Quyết định số 2035/QĐ-BYT ngày 12/6/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố Danh mục kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực y tế.
9	Quản trị hệ thống	Quản lý người dùng: Quản lý người dùng LIS, phân quyền, nhật ký người sử dụng.
		Thiết lập thông số cảnh báo tự động khi kết quả xét nghiệm bất thường.
		Quản lý thông tin về cấu hình LIS: Thiết lập tham số cấu hình kết nối cơ sở dữ liệu; thiết lập tham số chế độ làm việc; sao lưu; chế độ nhật ký; đăng nhập, đăng xuất và các chức năng cấu hình khác liên quan.
		Cấu hình thay đổi động mẫu in kết quả xét nghiệm và các mẫu in khác
		Cấu hình giọng gọi bệnh nhân danh sách chờ
10	Quản lý kho máu	Khai báo quản lý đơn vị, thành phần máu, nhà cung cấp máu.
		Quản lý nhập, xuất, tìm túi máu.
		Quản lý thông tin truyền máu
		Thống kê nhập, xuất kho máu
		Thống kê danh sách phiếu truyền máu
11	Quản lý xét nghiệm khác	Quản lý danh sách các xét nghiệm khác:
		- Xét nghiệm dịch
		- Xét nghiệm đờm
		- Xét nghiệm tế bào
		- Xét nghiệm tinh dịch đồ

		- Xét nghiệm sinh học phân tử
		- Xét nghiệm nuôi cấy lao vi khuẩn
		Cấu hình mẫu trả kết quả khác và thiết kế mẫu in
XXVI	Các yêu cầu về liên thông kết nối	
1	Liên thông kết nối hệ thống BHXH đáp ứng chuẩn dữ liệu 3176, 4750, 130, 4210	Quyết định 3176/QĐ-BYT Quyết định 4750/QĐ-BYT Quyết định 130/QĐ-BYT quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các vấn đề liên quan
2	Liên thông kết nối cổng DVC Quốc Gia theo đề án 06	Quyết định số 06/QĐ-TTg Công văn 3617/BYT-KCB 2023 liên thông dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử Công văn 7586/BYT-KCB về việc liên thông dữ liệu Giấy khám sức khỏe lái xe phục vụ Đề án 06.
3	Liên thông dữ liệu sổ Sức khỏe điện tử VNeID	Quyết định 2733/QĐ-BYT năm 2024 về Hướng dẫn thí điểm thực hiện Sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID. Công văn số 3700/BHXH-CNTT gửi Bộ Y tế ngày 15/10/2024 của BHXHVN về việc ký sổ dữ liệu sổ sức khỏe điện tử trên VNeID Công văn số 6586/BYT-BH ngày 25/10/2024 của Bộ Y tế về Triển khai triển khai thí điểm giấy hẹn khám lại BHYT và giấy chuyển tuyến BHYT điện tử
4	Liên thông kết nối hệ thống HSSK	Quyết định 5349/QĐ-BYT 2019 Kế hoạch triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử
5	Liên thông kết nối cổng Đơn thuốc Quốc Gia	Quyết định số 808/QĐ-BYT ngày 01/4/2022 của Bộ Y tế về ban hành tài liệu hướng dẫn kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn
6	Liên thông kết nối Trung tâm điều hành IOC Tỉnh	Chia sẻ, kết nối dữ liệu với Trung tâm điều hành IOC Tỉnh
7	Liên thông kết nối Trung tâm điều hành y tế	Chia sẻ, kết nối dữ liệu với Trung tâm điều hành y tế của tỉnh

